TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 245/2025/LĐ-ST
Ngày: 30 – 5 - 2025
V/v: "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Thanh Hải;

Ông Phan Hồng Việt.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 36/2025/TLST-LĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc: "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXXST-LĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2025/TB-LĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1977; thường trú tại: Thôn R, xã Q, huyện T, thành phố H; tạm trú tại: 16/14, khu phố b, phường B, thành phố T, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH A; trụ sở: Số 32/3 ĐT743, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh B. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim T, là tổng giám đốc, vắng mặt không có lý do.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội thành phố T, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Tiết, phường B, thành phố T, tỉnh B, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình tố tụng nguyên đơn – bà Lê Thị H trình bày:

Bà H được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty TNHH A từ ngày 03/8/2016 đến tháng 01/2024, hai bên có giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản, công việc là công nhân phụ việc, mức lương thỏa thuận 5.200.000 đồng/01 tháng, mức lương tham gia bảo hiểm xã hội là 4.796.000 đồng. Trong thời gian làm việc thì công ty còn nợ tiền lương từ tháng 9/2023 là 2.100.000 đồng, lương tháng 01/2024 là 1.600.000 đồng, tiền thâm niên 3.600.000 đồng. Cuối năm 2023 công ty gặp khó khăn trong kinh doanh, công ty có trừ tiền lương của bà H nhưng không không đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà H từ tháng 04/2021 đến tháng 01/2024. Bà H đã có đơn xin nghỉ việc tháng 02/2024 nhưng công ty không ban hành quyết định cho nghỉ việc cho bà H, không trả lương và không chốt sổ bảo hiểm cho bà H.

Tuy nhiên từ tháng 01/2024 đến nay thì công ty đã ngưng hoạt động sản xuất kinh doanh nên không thanh toán tiền bảo hiểm xã hội cho bà H từ tháng 4/2021 đến tháng 01/2024.

Tại đơn khởi kiện bà H yêu cầu như sau:

- Buộc Công ty TNHH A chi trả lương tháng 09/2023 là 2.100.000 đồng, lương tháng 01/2024 là 1.600.000 đồng, tiền thâm niên năm 2023 là 3.600.000 đồng. Tổng cộng là 7.300.000 đồng.

- Buộc Công ty TNHH A đóng bảo hiểm xã hội 28 tháng từ tháng 09/2021 đến tháng 01/2024 cho bà Lê Thị H.

- Buộc Công ty TNHH A phải xác nhận thời gian tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định.

Trong quá trình tố tụng bà H thay đổi yêu cầu khởi kiện như sau: Bà H yêu cầu Công ty TNHH A xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 04/2021 đến tháng 01/2024. Không yêu cầu Công ty TNHH A chi trả lương tháng 09/2023 là 2.100.000 đồng, lương tháng 01/2024 là 1.600.000 đồng, tiền thâm niên năm 2023 là 3.600.000 đồng. Tổng cộng là 7.300.000 đồng.

Tài liệu, chứng cứ bà H cung cấp: Đơn đề nghị về việc xin miễn tạm phí. Phiếu lương photo. Căn cước công dân photo. Giấy hẹn photo. Sổ hộ khẩu photo. Sổ bảo hiểm photo. Biên bản hòa giải tranh chấp lao động photo. Danh sách người lao động tại công ty photo.

Bị đơn - Công ty TNHH A đã được Tòa án thông báo và tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 208; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng đại diện Công ty không đến Tòa án làm việc và vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An trình bày: Trong quá trình tố tụng đã có công văn phúc đáp cho Tòa án về quá trình đóng bảo hiểm của bà Lê Thị H và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật, do bận công việc nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn không chấp hành pháp luật tố tụng.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Lao động; các Điều 18, 19, 21, 22 Luật Bảo hiểm Xã hội năm 2014; Công văn số 230/CV-BHXH ngày 24/02/2025 của Bảo hiểm Xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp về bảo hiểm xã hội, buộc Công ty TNHH A phải đóng tiền bảo hiểm xã hội và xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị H theo đúng quy định pháp luật. Đình chỉ đối với yêu cầu thanh toán tiền lương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ tranh chấp: Bà Lê Thị H khởi kiện Công ty TNHH A yêu cầu truy đóng tiền bảo hiểm xã hội và xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội" được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn - Công ty TNHH A có địa chỉ trụ sở chính tại phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Bà Lê Thị H và Bảo hiểm thành phố Thuận An có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án thông báo và tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Việc vắng mặt của bị đơn trong quá trình tố tụng được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Lê Thị H vào làm việc tại Công ty TNHH A từ tháng 3/2018. Công ty TNHH A đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị H từ tháng 3/2018 theo quy định tại khoản 1 Điều 19 và khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

Căn cứ công văn 230/CV-BHXH ngày 24/02/2025 của bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An xác định: Bà Lê Thị H, sinh 1977, mã số Bảo hiểm xã hội 7414040988 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH A từ tháng 3/2018. Công ty TNHH A đã thanh toán bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị H

đến tháng 3/2021, tuy nhiên từ tháng 4/2021 đến tháng 01/2024 không thanh toán tiền bảo hiểm xã hội cho bà H.

Như vậy việc Công ty TNHH A trừ lương của bà Lê Thị H hàng tháng nhưng không trích nộp tiền bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị H là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lê Thị H theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Lao động nên yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H là có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H. Buộc Công ty TNHH A phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị H tại Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An từ tháng 04/2021 đến hết tháng 01/2024. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định pháp luật về Bảo hiểm xã hội và buộc Công ty TNHH A thực hiện thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị H theo quy định pháp luật.

Đối với yêu cầu không thanh toán tiền lương và tiền thâm niên bà H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử đình chỉ đối với yêu cầu này.

[5] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Công ty TNHH A phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm d khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 244, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 48 Bộ luật Lao động;

- Các Điều 17, 18, 19, 21, 85, 86, khoản 2 Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – bà Lê Thị H đối với bị đơn - Công ty TNHH A về việc "Tranh chấp bảo hiểm xã hội".

Buộc Công ty TNHH A phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị H tại Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An từ tháng 4/2021 đến tháng 01/2024 theo mã số bảo hiểm xã hội 7414040988, mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

2. Buộc Công ty TNHH A thực hiện xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị H theo quy định của pháp luật.

3. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Lê Thị H về việc yêu cầu bị đơn - Công ty TNHH A trả lương tháng 09/2023 là 2.100.000 đồng, lương tháng 01/2024 là 1.600.000 đồng, tiền thâm niên năm 2023 là 3.600.000 đồng. Tổng cộng là 7.300.000 đồng.

4. Về án phí: Công ty TNHH A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí lao động sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Lê Thị Ngọc